

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiếng Anh hiện nay

Nguyễn Thị Nga*

*ThS, Học viện An ninh Nhân dân

Received: 28/10/2023; Accepted: 6/11/2023; Published: 15/12/2023

Abstract: Applying information technology in English teaching is necessary in ensuring and improving training quality. Schools need to apply effective measures to help lecturers and students gain the ability to use information technology in teaching and learning English.

Keywords: IT applications

1. Đặt vấn đề

Với trình độ phát triển của công nghệ thông tin hiện nay, từ tri thức phổ thông tới tri thức học thuật đều có thể dễ dàng tìm kiếm và áp dụng trong các quy trình giảng dạy thông qua các hệ thống tra cứu của thư viện, các máy tìm kiếm (search engines) như Google Search, Google Scholars, Google Books, các cơ sở dữ liệu học thuật như Scopus, các mạng xã hội học thuật như Academia, Research Gates ... Các nguồn tài nguyên số có thể hỗ trợ các chủ đề học tập và cung cấp các phương pháp giảng dạy khác nhau cho mỗi nhu cầu học tập riêng biệt của sinh viên. Nhờ các phần mềm như Classflow, Kahoot, Google Forms,... giảng viên có thể thực hành nhiều tiếp cận sư phạm và có thể nhận được phản hồi tức thời của người học để cải tiến chất lượng. Các thiết bị như máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh đều là những công cụ mà người học có thể sử dụng ở nhà thông qua các ứng dụng như: Edulastic, Google Classroom hoặc edX/ Coursera. Do đó, người học sẽ thỏa mái và tích cực hơn khi dùng các công cụ này để kết nối với bạn học, thầy cô và với nhà trường. Sử dụng công nghệ trong lớp học giúp người học dễ dàng biểu thị mối quan tâm, sự chú ý, những mong đợi và thái độ tích cực với việc học. Tính linh hoạt và di động đang là một đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn thực hành nghề nghiệp. Sinh viên sử dụng công nghệ trong lớp học sẽ thích ứng nhanh với việc sử dụng chúng khi đi làm. Không chỉ dừng ở kỹ năng số, người học còn được rèn kỹ năng mềm, tư duy phản biện, khả năng nghiên cứu độc lập, và thành thạo trong phối hợp sử dụng công nghệ thông qua việc dùng các ứng dụng như: FlipGrid, Edraw Mindmap, Prezi. Việc sử dụng giáo trình điện tử, tổ chức thi và nộp bài thi trực tuyến thông qua các ứng dụng như: Google Classroom, Edulastic, Classflow...

giúp giảm chi phí cho việc in ấn và mua học liệu giấy. Ngoài ra, sinh viên thực sự thích thú việc học đồng thời cả trực tuyến trên mạng và trực tiếp trên lớp. Bên cạnh đó, các công cụ công nghệ sẵn có như Kahoot có thể giúp giảng viên tổ chức giờ giảng một cách thân thiện, vui vẻ và hiệu quả. Công nghệ có thể hỗ trợ giảng viên từ việc thiết kế môn học, bài giảng, tới tổ chức giảng dạy, đánh giá người học, và phát triển năng lực sư phạm.

Có rất nhiều các phần mềm, ứng dụng có thể vận dụng vào dạy và học các môn học, trong đó việc áp dụng vào giảng dạy tiếng Anh là vô cùng cần thiết và hiệu quả hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò, ý nghĩa của công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh.

Cần thường xuyên tuyên truyền, mở các cuộc hội thảo để giảng viên thấy ý nghĩa, vai trò công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh. Sự ra đời của công nghệ thông tin là sự tích hợp đồng thời các tiến bộ về công nghệ và tổ chức thông tin, đem đến nhiều ảnh hưởng tích cực cho sự phát triển của giáo dục. Công nghệ thông tin và đặc biệt là sự phát triển của internet mở ra một kho kiến thức vô cùng đa dạng và phong phú cho người học và người dạy, giúp cho việc tìm hiểu kiến thức đơn giản hơn rất nhiều, cải thiện

Tuyên truyền để mỗi giảng viên thấy rằng: Công nghệ thông tin thúc đẩy một nền giáo dục mở, giúp con người tiếp cận thông tin đa chiều, rút ngắn khoảng cách, thu hẹp mọi không gian, tiết kiệm tối ưu về thời gian. Từ đó con người phát triển nhanh hơn về kiến thức, nhận thức và tư duy. Chương trình giáo dục mở giúp con người trao đổi và tìm kiếm kiến thức một cách hiệu quả. Đi kèm với giáo dục mở là tài nguyên học liệu mở, giúp người học, người dạy

kết nối với kiến thức hiệu quả dù họ ở đâu và trong khoảng thời gian nào. Tài nguyên học liệu mở là một xu hướng phát triển tất yếu của nền giáo dục hiện đại. Nếu như trước đây, việc tiếp thu kiến thức được cung cấp từ sách vở và giáo viên thì hiện nay, nguồn kiến thức đa dạng này được cung cấp trực tuyến qua kết nối internet. Người thầy chủ yếu là người truyền thụ kiến thức. Điều này đóng một vai trò to lớn trong quá trình đổi mới giáo dục. Công nghệ thông tin tạo điều kiện cho người học có thể học tập và tiếp thu kiến thức một cách linh động và thuận tiện. Mọi người có thể tự học ở mọi lúc, mọi nơi, có thể tham gia thảo luận một vấn đề mà mỗi người đang ở cách xa nhau, góp phần tạo ra xã hội học tập mà ở đó, người học có thể học tập suốt đời. Bên cạnh đó, với sự thuận tiện cho việc học ở mọi lúc mọi nơi, công nghệ thông tin sẽ tạo cơ hội cho người học có thể lựa chọn những vấn đề mà mình ưa thích, phù hợp với năng khiếu của mỗi người, từ đó mà phát triển theo thế mạnh của từng người do cấu tạo khác nhau của các tiểu vùng vỏ não. Chính điều đó sẽ thúc đẩy sự phát triển của các tài năng.

2.2. Bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh cho giảng viên.

Để thực hiện có hiệu quả việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giảng viên, chúng tôi đề xuất thực hiện 2 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1: Bồi dưỡng cho giảng viên cốt cán theo hình thức tập trung giảng viên cốt cán là những giảng viên đang trực tiếp tham gia đứng lớp; có phẩm chất đạo đức tốt; có uy tín về chuyên môn; có năng lực kiểm tra, đánh giá chuyên môn; có năng lực tư vấn chuyên môn cho Ban Giám hiệu; có năng lực hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp. Các cơ sở căn cứ vào những tiêu chuẩn kể trên để lựa chọn giảng viên đi tập huấn. Sau khi được tập huấn, đội ngũ giảng viên cốt cán này sẽ phụ trách bồi dưỡng lại cho toàn bộ giảng viên trong trường. Với hình thức tập huấn tập trung, nên thực hiện theo các bước: (1) Xác định các vấn đề cần tập huấn; (2) Đặt hàng cho các cơ sở đào tạo; (3) Đối tượng bồi dưỡng lựa chọn nội dung (module bồi dưỡng) hoặc giảng viên tham gia tập huấn; (4) Lập kế hoạch tập huấn; (5) Tiến hành tập huấn; (6) Đánh giá kết quả tập huấn và lấy thông tin phản hồi về khóa tập huấn.

Giai đoạn 2: Bồi dưỡng đại trà cho giảng viên Ở giai đoạn này, có thể áp dụng song song 2 hình thức bồi dưỡng trực tiếp và từ xa (elearning, cầu truyền hình, kênh tivi, kênh youtube giáo dục) với sự hỗ trợ

của đội ngũ chuyên gia đến từ các trường Sư phạm. Đối với hình thức bồi dưỡng trực tuyến có thể thực hiện theo các bước: (1) Cung cấp tài liệu, học liệu cho giảng viên tự nghiên cứu; (2) Cung cấp video bài giảng của giảng viên theo module; (3) Tạo diễn đàn chia sẻ - trao đổi giữa giảng viên với học viên và giữa các giảng viên với nhau; (6) Đánh giá kết quả bồi dưỡng. Đối với hình thức bồi dưỡng trực tiếp, giảng viên cốt cán sẽ hỗ trợ giảng viên trong trường thông qua các hoạt động chú trọng thực hành như tổ chức hoạt động mẫu, dự giờ góp ý chuyên môn (dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của chuyên gia đến từ các trường Sư phạm). Ngoài các hình thức bồi dưỡng kể trên, cần chú trọng mô hình bồi dưỡng “lấy trường học làm trung tâm” bằng cách thường xuyên cử các chuyên gia về trực tiếp trường để hỗ trợ giảng viên và tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin. Việc khuyến khích giảng viên tự trau dồi, tự bồi dưỡng chuyên môn qua các kênh thông tin khác nhau cũng rất cần thiết nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin.

2.3. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng và vận dụng công nghệ thông tin vào quá trình học tập tiếng Anh của sinh viên

Nâng cao năng lực hiểu biết của sinh viên về công nghệ thông tin trong dạy học giúp sinh viên được tìm hiểu và thực hiện các chính sách, pháp luật về công nghệ thông tin. Hình thành và nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong phát triển chương trình và tài liệu giáo khoa. Hình thành và bồi dưỡng năng lực phân tích mối quan hệ giữa chương trình môn học và công nghệ thông tin cho sinh viên. Từ đó, giúp sinh viên có kỹ năng xác định hình thức tổ chức, phương pháp, phương tiện công nghệ thông tin để hỗ trợ sinh viên học tập ứng với chương trình môn học. Hình thành và nâng cao năng lực phương pháp công nghệ thông tin. Cung cấp hiểu biết về phương pháp, quy trình sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Từ đó, hình thành và phát triển cho sinh viên kỹ năng lựa chọn phương pháp, hình thức sử dụng công nghệ thông tin phù hợp với mục tiêu, nội dung dạy học cụ thể.

Nâng cao năng lực sử dụng thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin trong dạy học. Năng lực sử dụng thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin của sinh viên đã được hình thành thông qua học tập môn Tin học và tự học ở trường phổ thông. Vì vậy, cần tạo điều kiện cho sinh viên tiếp tục phát huy kỹ năng sử dụng các thiết bị thường dùng như máy tính, máy

chiều, tivi, ... và tăng hiệu quả khai thác phần mềm phục vụ dạy học. Hình thành và nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch bài học với công nghệ thông tin. Phối hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm và kỹ năng công nghệ thông tin để tìm kiếm và chọn lọc tài nguyên số thích hợp với bài học, lựa chọn phần mềm thiết kế giáo án điện tử và thực hiện thiết kế giáo án điện tử. Hình thành và nâng cao năng lực thực hiện kế hoạch bài học có sử dụng công nghệ thông tin. Hình thành và bồi dưỡng cho sinh viên kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin để tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ các hoạt động học tập trên lớp, kết hợp nhiều phương pháp dạy học, thực hiện và điều chỉnh giáo án điện tử đã thiết kế. Hình thành năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý lớp học. Hình thành cho sinh viên kỹ năng quản lý việc sử dụng công nghệ thông tin trong lớp học và điều chỉnh các tác động sư phạm trong việc tổ chức lớp học có sử dụng công nghệ thông tin. Hình thành và nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong đánh giá sự tiến bộ và kết quả học tập. Hình thành và bồi dưỡng cho sinh viên kỹ năng sử dụng một số phần mềm thi, kiểm tra và tập dượt sáng tạo sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ cho việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Hình thành năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, quản lý và khai thác hồ sơ học tập. Hình thành cho sinh viên kỹ năng sử dụng phần mềm để lập và quản lý, khai thác hồ sơ dạy học giả định (vì sinh viên chưa có nhiều điều kiện tiếp xúc trực tiếp với hồ sơ dạy). Nâng cao năng lực bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin của sinh viên trong tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ.

2.4. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống chính sách, hạ tầng công nghệ thông tin trong nhà trường

Xây dựng chính sách về công nghệ thông tin

Các nhà trường tiếp tục sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật và chính sách về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy và học. Ban hành tiêu chí đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy và học. Sửa đổi, bổ sung và đơn giản hóa các quy định về thủ tục hành chính khi ứng dụng nền tảng số trong hoạt động của nhà trường.

Nhằm đảm bảo hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học một cách hiệu quả, cần chú trọng rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế,

chính sách về tài chính và đầu tư, chế độ đãi ngộ đối với nhân lực công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học phù hợp với điều kiện phát triển hiện nay, đồng thời xây dựng, ban hành các chính sách mới nhằm tạo đà cho việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Xây dựng hạ tầng, chuyên đổi số trong nhà trường

Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo xây dựng và tổ chức hệ thống công nghệ thông tin một cách thống nhất, đồng bộ cả về nghiệp vụ và giải pháp kỹ thuật theo hướng sẵn sàng tích hợp dữ liệu và khả năng xử lý các sự cố trong trường hợp cần thiết khi xây dựng nền tảng số trong hoạt động nhà trường. Hướng đến xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, nhất là các bộ sưu tập số hoá với tiêu chí đáp ứng và thúc đẩy hoạt động quản lý, giảng dạy của nhà trường.

Cần xây dựng được chiến lược, kế hoạch đầy mạnh các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời điều chỉnh nhanh chóng, kịp thời các phát sinh trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nhà trường.

3. Kết luận

Tóm lại, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh hiện nay là rất quan trọng trong nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ hiện nay. Do đó, các nhà trường cần có các chính sách để thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường. Cần áp dụng các biện pháp một cách đồng bộ từ đào tạo bồi dưỡng, cơ sở hạ tầng, chính sách cho ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác nhà trường. Mỗi giảng viên cần nhận thức rõ vai trò của công nghệ thông tin trong nâng cao chất lượng giờ giảng, chất lượng đào tạo của nhà trường. Mỗi sinh viên cũng cần được trang bị kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào khai thác nguồn học liệu, triển khai các phương pháp học tập nhằm mang lại hiệu quả học tập cao hơn.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Chỉ thị số 55/2008 về tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục giai đoạn 2008 - 2012*. Hà Nội.

[2]. Trịnh Văn Biều (2012), “*Một số vấn đề về đào tạo trực tuyến (E-learning)*”, *Khoa học Giáo dục Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, số 40, tháng 11/2012, tr. 86-90.

[3]. Chính phủ (1993), *Nghị quyết số 49/CP của Chính phủ ngày 04/08/1993 về phát triển CNTT ở nước ta trong những năm 90*.